

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B – TP. H**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2019/HSST

Ngày: 09/04/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Trung Thành**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Xuân Thuật**

Ông Nguyễn Văn Trình

Thư ký phiên tòa : Bà **Nguyễn Thị Hải Phương**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B: Ông **Đỗ Xuân Hưng**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 04 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, thành phố H. Tòa án nhân dân huyện B đưa ra xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 16/2019/HSST ngày 13/03/2019 đối với bị cáo :

1. Phạm Văn C, sinh năm: 1987; Nơi cư trú: Xóm Múc, xã H, huyện K, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Phạm Quang T, con bà : Nguyễn Thị K; có vợ là Đinh Thị Hữu Y và có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số: 08/2012, Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh H xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội đánh bạc. Bị can đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích. Bản án số: 80/2015, Tòa án nhân dân huyện B, thành phố H xử phạt 07 tháng tù về tội đánh bạc (số tiền đánh bạc trên chiếu 4.150.000đ). Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, ra trại ngày 06/02/2016. Bị cáo

đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Hồi 16 giờ ngày 27/4/2016, Cơ quan điều tra Công an huyện B bắt quả tang 10 đối tượng gồm: Nguyễn Đức H, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Đức C, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Đ, Trần Ngọc L, Bùi Văn T và Tạ Quang G có hành vi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi xóc đĩa tại lán của gia đình ông Nguyễn Đức C tại khu vực núi Đá Chẹt thuộc địa phận xã Khánh Thượng, huyện B, thành phố H. Tang vật thu giữ gồm: Số tiền 25.600.000đ thu trên chiếu bạc và trên người các con bạc; 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 04 quân vị hình tròn một mặt trắng một mặt vàng; 04 quân bài tứ lơ khơ; 01 điện thoại di động Iphone 6, có số IMEI: 352072061678432 và 01 điện thoại di động Iphone 5, có số IMEI: 013965001605004.

Quá trình bắt quả tang, Phạm Văn C đã bỏ chạy thoát. Ngày 31/8/2016, Cơ quan điều tra Công an huyện B đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can số: 05/CSĐT và ra Lệnh truy nã đối với Phạm Văn C. Ngày 31/12/2018, Phạm Văn C đã đến Cơ quan điều tra Công an huyện B xin đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại CQĐT, bị can Phạm Văn C đã khai nhận như sau:

Buổi chiều ngày 27/4/2016, Nguyễn Ngọc M gọi điện thoại cho Phạm Văn C bảo xuống nhà Nguyễn Đức Th lấy chìa khóa rồi đến căn lán của nhà Th ở khu vực núi đá Chẹt, xã Khánh Thượng để mở cửa, quét dọn phục vụ các con bạc đánh bạc ăn tiền. Mùi đã thỏa thuận với C về việc giao cho C thu tiền phế của các con bạc đến chơi, Mùi sẽ trả tiền công cho C số tiền 500.000đ. Khoảng 13 giờ cùng ngày, C đến nhà Thước lấy chìa khóa và quét dọn lán. Một lúc sau thì có 10 người đến đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi xóc đĩa. Khi các con bạc đến đánh bạc thì C tiến hành thu phế. C đã thu phế của Nguyễn Đức H 100.000đ, của Nguyễn Tiến T và Nguyễn Xuân T mỗi người 200.000đ. Còn những người khác chưa bị thu phế. Đến khoảng 16 giờ, khi các con bạc đang đánh bạc thì bị bắt quả tang. Khi bị bắt quả tang, Phạm

Văn C đã chạy thoát và vớt toàn bộ số tiền thu phế được của các con bạc xuống chiếu bạc.

Đối với các đối tượng khác trong vụ án và vật chứng vụ án đã được giải quyết tại bản án số: 109/2016/HSST ngày 06/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện B.

Tại bản cáo trạng số: 15/2019/CT- VKS ngày 08 tháng 03 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện B để xét xử bị cáo: Phạm Văn C về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 (Nay là khoản 1, Điều 322 BLHS năm 2015).

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Phạm Văn C thành khẩn khai nhận hành vi tổ chức đánh bạc của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Tổ chức đánh bạc” Đề nghị:

Áp dụng : Khoản 1, Điều 249; Điểm p, khoản 1, khoản 2, Điều 46 ; Điều 33 BLHS 1999. Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn C từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng của vụ án đã được giải quyết tại Bản án số: 109/2016/HSST ngày 06/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện B.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa ;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác (đã bị xét xử trước đây), phù hợp đơn xin đầu thú, Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở xác định: Buổi chiều ngày 27/4/2016, Nguyễn Ngọc M gọi điện thoại cho Phạm Văn C bảo xuống nhà Nguyễn Đức Th lấy chìa khóa rồi đến căn lán của nhà Thước ở khu vực núi đá Chẹ, xã Kh để mở cửa, quét dọn phục vụ các con bạc đánh bạc ăn tiền. M đã thỏa thuận với C về việc giao cho C thu tiền phế của các con bạc đến chơi, M sẽ trả tiền công cho C số tiền 500.000đ. Khoảng 13 giờ cùng ngày, C đến nhà Th lấy chìa khóa và quét dọn lán. Một lúc sau thì có 10 người đến đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi xóc đĩa. Khi các con bạc đến đánh bạc thì C tiến hành thu phế. C đã thu phế của Nguyễn Đức H 100.000đ, của Nguyễn Tiến T và Nguyễn Xuân T mỗi người 200.000đ. Còn những người khác chưa bị thu phế. Đến khoảng 16 giờ, khi các con bạc đang đánh bạc thì bị bắt quả tang. Khi bị bắt quả tang, Phạm Văn C đã chạy thoát và vớt toàn bộ số tiền thu phế được của các con bạc xuống chiếu bạc. Hành vi mà bị cáo Phạm Văn C đã phạm tội “ Tổ chức đánh bạc”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 249 BLHS năm 1999 như cáo trạng VKSND huyện B đã truy tố. Tuy BLHS 2015 đã có HLPL nhưng điều luật tương ứng của BLHS 2015 nặng hơn đối với bị cáo nên căn cứ vào hướng dẫn Nghị quyết số: 41 của Quốc hội để xét xử theo BLHS 1999 đối với bị cáo.

[3]. Xét hành vi của bị cáo Phạm Văn C thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, ảnh hưởng xấu đến an ninh tại địa phương, việc chơi bạc là tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng đến kinh tế các gia đình, từ đó nảy sinh ra nhiều tệ nạn xã hội khác, vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của bị cáo thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Đánh giá tính chất hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy:

Trong vụ án này bị cáo Phạm Văn C phạm tội với vai trò là đồng phạm giúp sức, là người được M thuê quét dọn phục vụ các con bạc đánh bạc và C thu phế của

các con bạc đến chơi, và M thỏa thuận với C trả công cho C 500.000đ (nhưng C chưa nhận được) C thu được 500.000đ tiền phé của Nguyễn Tiến T, Nguyễn Đức H, Nguyễn Xuân T được 500.000đ còn những người khác thì chưa thu được. Khi bị bắt quả tang thì C bỏ chạy và vứt toàn bộ tiền thu phé xuống chiếu bạc.

[5]. Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội bỏ trốn và đã ra đầu thú. Mẹ đẻ bị cáo có công trong kháng chiến chống Mỹ được tặng huy chương. Nên áp dụng điểm p, khoản 1, khoản 2, Điều 46 BLHS năm 1999 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo C có nhân thân xấu bị cáo có 02 lần bị xét xử về tội đánh bạc năm 2012 đã chấp hành xong và đã được xóa án tích, 2015 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và ra trại ngày 06/12/2016 (đương nhiên được xóa án vì số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ).

Xét tính chất của vụ án, qua phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo. HĐXX thấy cần thiết phải cách ly bị cáo C ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6]. Hình phạt bổ sung: Tại khoản 3, Điều 249 BLHS quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến một trăm triệu đồng. Xét thấy bị cáo Phạm Văn C có điều kiện kinh tế gia đình sẽ khó khăn nên bị cáo xin được miễn hình phạt tiền. Do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Phạm Văn C để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[7]. Vật chứng vụ án: Vật chứng của vụ án đã được giải quyết tại Bản án số: 109/2016/HSST ngày 06/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện B.

[8]. Án phí : Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH

1/Xử : Tuyên bố bị cáo: Phạm Văn C phạm tội “ *Tổ chức đánh bạc*”.

2/ Áp dụng: Khoản 1, Điều 249; Điểm p, khoản 1, khoản 2, Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Văn C 12 tháng tù** (*Mười hai tháng*). Thời hạn tù kể từ ngày bắt thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3/ Vật chứng vụ án: Vật chứng của vụ án đã được giải quyết tại bản án số 109/2016/HSST ngày 06/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện B.

4/ Án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 135 ; Khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và khoản 1, Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án .

Bị cáo Phạm Văn C phải nộp 200.000, đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Phạm Văn C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi gửi:

- TAND.Tp.H
- VKSND.H.B.
- Chi cục THA.DS B.
- Các bị cáo.
- Lưu HS, VP.

T.M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Trung Thành

